

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ CHƠN THÀNH
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

Số: 131/2023/HS-ST

Ngày: 22 - 11 - 2023

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ CHƠN THÀNH, TỈNH BÌNH PHƯỚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Võ Văn Vân

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Xuân Đỉnh

Bà Lương Thị Thu An

- Thư ký phiên toà: Bà Hồ Thị Thanh Phương – Thư ký Toà án nhân dân thị xã Chơn Thành, tỉnh Bình Phước.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Chơn Thành, tỉnh Bình Phước tham gia phiên toà: Ông Huỳnh Phước Thành – Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 11 năm 2023 tại Toà án nhân dân thị xã Chơn Thành, tỉnh Bình Phước xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 120/2023/TLST-HS ngày 03 tháng 10 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 139/2023/QĐXXST - HS ngày 01 tháng 11 năm 2023 đối với bị cáo:

H T, sinh năm 1989 tại Bình Phước; Giới tính: Nam; Nơi cư trú: Khu phố 10, phường HL, thị xã CT, tỉnh BP; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 7/12; Nghề nghiệp: Không; Con ông không rõ và bà Huỳnh TTL; Vợ Nguyễn T M; con có một người sinh năm 2021; Tiền án, tiền sự: Không. Nhân thân: Năm 2016, bị Tòa án nhân dân quận Thủ Đức (nay là Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức), Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” tại Bản án hình sự sơ thẩm số 63/2016/HSST ngày 10/3/2016; Ngày 12/10/2016, bị Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh ra Quyết định số 352/2016/QĐ-TA về áp dụng biện pháp xử lý hành C đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời gian 21 tháng. Ngày 21/4/2018 đã chấp hành xong quyết định. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 18/6/2023 đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Bà V T C, sinh năm 1982; Nơi cư trú: Tổ 9, khu phố 10, phường HL, thị xã CT, tỉnh BP. (Có mặt)

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Vũ Thị Hồng Thuận, sinh năm 1995; Nơi cư trú: Khu phố 12, phường Minh Hưng, thị xã Chơn Thành, tỉnh Bình Phước. (Xin vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ ngày 14/6/2023, T đi đến điểm mua bán phế liệu của bà Võ Thị C tại tổ 9, khu phố 10, phường Hưng Long, thị xã Chơn Thành phát hiện 01 máy hàn nhãn hiệu Hồng Ký màu xanh; 01 máy rửa xe nhãn hiệu Daming màu cam; 01 mô tơ nhãn hiệu Sunstar, model HEC-17030, số seri 99101328 rỉ sét, màu xám và 01 mô tơ nhãn hiệu Teco, rỉ sét, màu xanh cam, công suất 1.5HP-1.1Kw để trên kệ sắt phía sau nhà không có người trông coi. T lấy 01 bao nylon tại nhà bà C bỏ tất cả vào bao nylon rồi mang đến bán 01 mô tơ nhãn hiệu Sunstar, 01 mô tơ nhãn hiệu Teco cho bà Vũ Thị Hồng Thuận tại khu phố 12, phường Minh Hưng được 470.000 đồng, còn máy hàn và máy rửa xe, T mang về để tại ghế đá đặt phía trước nhà của T tại khu phố 10, phường HL, thị xã CT, tỉnh BP.

Ngày 16/6/2023, T đón xe ô tô khách từ khu vực ngã tư Chơn Thành thuộc phường Hưng Long, thị xã Chơn Thành đến khu vực chợ Lộc Ninh thuộc thị trấn Lộc Ninh, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước gặp Tý (không xác định được nhân thân) để Tý đi mua ma túy cùng sử dụng trái phép tại khu vực lô cao su thuộc thị trấn Lộc Ninh, huyện Lộc Ninh.

Đến khoảng 17 giờ ngày 17/6/2023, T nảy sinh ý định quay lại điểm mua bán phế liệu của chị C để tiếp tục trộm cắp tài sản. T đi bộ ra khỏi nhà và đi nhờ xe mô tô của một người đàn ông (không xác định được nhân thân) đến điểm mua bán phế liệu. Tại đây, quan sát thấy không có người trông coi, quản lý tài sản nên T đến bên hông nhà trộm cắp 01 máy bơm hỏa tiễn bằng Inox nhãn hiệu Mastra Elettropompe rồi cất giấu vào bụi cỏ trong lô cao su cách điểm mua bán phế liệu khoảng 50 mét thì bị con trai chị C là cháu Đậu Duy Hoàng, sinh năm 2013 phát hiện. Cháu Hoàng gọi điện báo chị C việc T trộm cắp máy bơm để chị C báo Công an phường Hưng Long, thị xã Chơn Thành. Sau khi cất giấu máy bơm, T đi ra khỏi lô cao su thì bị Công an phường Hưng Long đưa T về trụ sở làm việc, T đã khai nhận toàn bộ hành vi trộm cắp tài.

Các Kết luận định giá tài sản số 58, 73/KLĐG-HĐĐGTS ngày 26/6/2023 và ngày 15/8/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thị xã Chơn Thành kết luận:

- 01 máy hàn nhãn hiệu Hồng Ký, model HK200Z, màu xanh, tình trạng đã qua sử dụng, tại thời điểm bị chiếm đoạt trị giá 1.000.000 đồng;

- 01 máy rửa xe nhãn hiệu Daming, công suất 1800W, màu cam, tình trạng đã qua sử dụng, tại thời điểm bị chiếm đoạt trị giá 700.000 đồng;

- 01 mô tơ nhãn hiệu Sunstar motor, rỉ sét, màu xám, model HEC-17030, số seri 99101328, tình trạng đã qua sử dụng, tại thời điểm xảy ra vụ án có trị giá 500.000 đồng;

- 01 mô tơ nhãn hiệu Teco, rỉ sét, màu xanh cam, công suất 1.5HP-1.1kw, tình trạng đã qua sử dụng, tại thời điểm xảy ra vụ án là: 300.000 đồng;

- 01 máy bơm loại bơm hỏa tiễn, nhãn hiệu Mastra Elettropompe, hình trụ, chiều dài 2,1 m, đường kính 9,5 cm, chất liệu Inox, tình trạng đã qua sử dụng tại thời điểm bị chiếm đoạt trị giá 2.100.000 đồng.

Tổng giá trị tài sản bị chiếm đoạt là 4.600.000 đồng.

Về vật chứng:

01 máy hàn nhãn hiệu Hồng Ký, model HK200Z, màu xanh; 01 máy rửa xe nhãn hiệu Daming, công suất 1800W, màu cam; 01 mô tơ nhãn hiệu Sunstar motor, rỉ sét, màu xám, model HEC-17030, số seri 99101328; 01 mô tơ nhãn hiệu Teco, rỉ sét, màu xanh cam, công suất 1.5HP-1.1kw và 01 máy bơm loại bơm hỏa tiễn, nhãn hiệu Mastra Elettropompe, hình trụ, chiều dài 2,1 m, đường kính 9,5 cm, chất liệu Inox đã trả lại cho chủ sở hữu.

Trách nhiệm dân sự:

Bà Võ Thị C đã nhận lại tất cả tài sản bị T trộm cắp, bà C không có yêu cầu khác nên trách nhiệm dân sự không đặt ra.

Đối với số tiền 470.000 đồng mà T bán 02 mô tơ cho bà Vũ Thị Hồng Thuận, bà Thuận yêu cầu T trả lại số tiền này.

Bản cáo trạng số 124/CTr-VKS, ngày 02/10/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Chơn Thành, tỉnh Bình Phước truy tố bị cáo H T phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Chơn Thành giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo H T và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo H T phạm tội “Trộm cắp tài sản”, Áp dụng: Khoản 1 Điều 173; điểm g khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, 50 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo mức án từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù.

Đề nghị xử lý vật chứng theo qui định của pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo H T thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Chơn Thành, tỉnh Bình Phước đã truy tố. Bị cáo không tranh luận, chỉ xin giảm nhẹ hình phạt.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật, bị cáo rất hối hận và kính mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố, tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan bà Vũ Thị Hồng Thuận có đơn xin xét xử vắng mặt. Do đó, căn cứ vào Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, Hội đồng xét xử tiếp tục xét xử vụ án.

[3]. Về hành vi phạm tội và tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo.

Xét lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, phù hợp với lời khai của người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan cũng

như phù hợp với các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Do không có tiền tiêu xài và sử dụng trái phép chất ma túy nên H T đã 02 lần lén lút trộm cắp của bà Võ Thị C tại tổ 9, khu phố 10, phường Hưng Long, thị xã Chơn Thành cụ thể: Ngày 14/6/2023, trộm 01 máy hàn, 01 máy rửa xe, 02 mô tơ trị giá 2.500.000 đồng và ngày 17/6/2023, trộm 01 máy bơm loại bơm hỏa tiễn trị giá 2.100.000 đồng. Tổng giá trị tài sản T đã trộm cắp là 4.600.000 đồng. Hành vi do H T thực hiện đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Do đó, Cáo trạng số: 124/CTr-VKS, ngày 02 tháng 10 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Chơn Thành, tỉnh Bình Phước truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản được pháp luật bảo vệ, đồng thời gây mất an ninh trật tự tại địa phương. Bị cáo phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp. Bị cáo đã đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự; Có đầy đủ năng lực nhận thức và điều khiển hành vi của mình nên phải chịu trách nhiệm hình sự.

[4]. Về tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[4.1]. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo thực hiện 02 lần trộm cắp tài sản nên bị áp dụng tình tiết “phạm tội 02 lần trở lên” quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[4.2]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[5]. Về hình phạt bổ sung, theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 quy định “*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng*”. Theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy hiện tại bị cáo là người không có việc làm, thu nhập không ổn định. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Chơn Thành, tỉnh Bình Phước về tội danh, điều luật áp dụng, mức hình phạt là có căn cứ, phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[6]. Về trách nhiệm dân sự:

Bà Võ Thị C đã nhận lại tất cả tài sản bị T trộm cắp, bà C không có yêu cầu khác nên trách nhiệm dân sự không đặt ra.

Đối với số tiền 470.000 đồng mà T bán 02 mô tơ cho bà Vũ Thị Hồng Thuận nên bị cáo phải trả cho bà Thuận.

[7]. Về vật chứng của vụ án:

Tài sản đã thu hồi trả cho chủ sở hữu nên không xem xét giải quyết.

[8]. Án phí hình sự, dân sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu theo quy định pháp luật

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo H T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.
2. Về điều luật áp dụng và hình phạt: Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm g khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38, 50 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017;
Xử phạt bị cáo H T 01 (Một) năm 03 (Ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 18/6/2023.
3. Về các biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 46 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;
Bị cáo H T phải trả cho bà Vũ Thị Hồng Thuận số tiền 470.000 đồng.
4. Về án phí sơ thẩm: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.
Bị cáo H T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.
5. Quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Phước;
- VKSND tỉnh Bình Phước;
- VKSND thị xã Chơn Thành;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Phước;
- CCTHADS thị xã Chơn Thành;
- CA thị xã Chơn Thành;
- UBND nơi cư trú của bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Võ Văn Vân

HỘI THẨM NHÂN DÂN

**THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Xuân Đính – Lương Thị Thu An

Võ Văn Vân

